

Điện Biên, ngày 03 tháng 07 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 06 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 05 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số 33, Quang Trung, phường T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Anh Lục Minh H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: C1, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Lục Minh H phải trả cho anh Nguyễn Hữu N số tiền gốc là: 150.000.000đ đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng), anh N không yêu cầu tính lãi suất.

Phương thức trả cụ thể như sau:

- Ngày 15/7/2020 anh H phải trả cho anh N số tiền 30.000.000 đồng.
- Ngày 15/8/2020 anh H phải trả cho anh N số tiền 30.000.000 đồng.
- Ngày 15/10/2020 anh H phải trả cho anh N số tiền 30.000.000 đồng.
- Ngày 15/12/2020 anh H phải trả cho anh N số tiền 30.000.000 đồng.
- Ngày 15/02/2021 anh H phải trả cho anh N số tiền 30.000.000 đồng.

Kể từ ngày anh Nguyễn Hữu N có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Lục Minh H không tự nguyện thi hành đối với khoản tiền trên thì anh H phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468/BLDS năm 2015.

2.2. Căn cứ Khoản 3 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, thì mỗi bên đương sự pH chịu 1.875.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm. Anh N tự nguyện chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm là 3.750.000 đồng. Nên anh N phải chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm là 3.750.000 đồng (ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), anh N được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm là 3.750.000 đồng (ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0003396, ngày 07/05/2020. Anh N đã nộp đủ án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án tỉnh Điện Biên
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục T.H.A DS huyện Điện Biên
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thanh Thủy